

(Dự thảo)

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện đầu tư xây dựng năm 2025 và kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty cổ phần nước sạch Hưng Yên

Căn cứ kế hoạch đầu tư xây dựng của Công ty năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua; Tình hình triển khai thực hiện các dự án năm 2025 của Công ty;

Căn cứ tình hình sản xuất, tiêu thụ nước sạch các Nhà máy nước của Công ty trong năm 2025; Tình hình dự kiến phát triển khách hàng sử dụng nước sạch trong năm 2026 và những năm tới; Đề xuất đầu tư xây dựng phát triển cấp nước của các Chi nhánh cấp nước, các bộ phận liên quan trong Công;

Căn cứ tình hình thực tế về việc di chuyển Nhà máy nước Phố Hiến 1 (Tại số 03, đường Tô Hiệu, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên) về Nhà máy nước Phố Hiến 2 (Tại Thôn Phương Thông, xã Tân Hưng, tỉnh Hưng Yên) theo chỉ đạo của UBND tỉnh Hưng Yên;

Để việc sản xuất, cung cấp nước sạch phục vụ nhân dân và các cơ quan, Khu Cùm công nghiệp trên địa bàn cấp nước của Công ty và vùng lân cận ngày càng phát triển, đảm bảo an toàn cấp nước, hiệu quả và phù hợp với nguồn vốn của Công ty trong quá trình đầu tư xây dựng phát triển cấp nước. Ban điều hành Công ty trân trọng báo cáo kết quả thực hiện đầu tư xây dựng năm 2025 và kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2026, với các nội dung chính như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂM 2025

I. Đặc điểm tình hình chung năm 2025

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty năm 2025 trong bối cảnh Công ty còn gặp nhiều khó khăn thách thức, đặc biệt là khó khăn về nguồn vốn đầu tư để thực hiện việc đầu tư xây dựng phát triển mở rộng mạng lưới đường ống cấp nước, nâng công suất các Nhà máy nước của Công ty, đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch của các khách hàng đang trên đà phát triển.

Trong thời gian vừa qua, mặc dù Công ty đã làm việc với một số Ngân hàng thương mại nhưng việc tiếp cận các nguồn vốn vay thương mại còn hạn chế do vướng mắc khoản vay nợ của Dự án hệ thống cấp nước thành phố Hưng Yên, nguồn vốn vay tín dụng ODA Phần Lan (Dự án ODA), Công ty vay lại qua Ngân hàng Phát triển Việt Nam chưa được xử lý xong.... và phải chờ Bộ Tài chính xem xét việc gia hạn thời hạn trả nợ của Dự án.

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Chủ tịch Hội đồng quản trị, các Thành viên Hội đồng quản trị; Sự đoàn kết thống nhất của Ban điều hành cùng toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty. Trong điều kiện khó khăn về nguồn vốn phục vụ

cho đầu tư xây dựng, Công ty đã tập trung lựa chọn thực hiện những công trình thiết thực, nhằm đảm bảo an toàn cấp nước phục vụ các Quý khách hàng, góp phần đảm bảo ổn định và phát triển sản xuất cung cấp nước sạch của Công ty; Đồng thời tổ chức lựa chọn nhà thầu thi công, triển khai thi công các công trình đảm bảo theo quy định của Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 và các văn bản quy định của pháp luật hiện hành.

II. Kết quả đầu tư xây dựng năm 2025

Kết quả đầu tư xây dựng năm 2025 của Công ty được thể hiện như sau:

KẾT QUẢ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂM 2025

Triệu đồng

| TT | TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN | KẾ HOẠCH NĂM 2025 | THỰC HIỆN NĂM 2025 | CHUYỂN SANG 2026 |
|----------|--|-------------------|--|------------------|
| I | Hệ thống cấp nước TP Hưng Yên. | 17.779 | 12.870 | 4.022 |
| 1 | Đầu tư xây dựng cụm xử lý nước sạch bằng thép công suất 3.000m ³ /ng.đ tại NMN Thành phố Hưng Yên. | 3.837 | 9.539 Gộp 02 công trình thành 01 Dự án: Đầu tư XD cụm xử lý 3.000m ³ /ng.đ và bể chứa nước sạch 1.500m ³ tại NMN TPHY. TMĐT: 10,65 tỷ | Đã hoàn thành |
| 2 | Đầu tư xây dựng bể chứa nước sạch bằng thép dung tích 1.500m ³ tại Nhà máy nước Thành phố Hưng Yên. | 6.812 | | |
| 3 | Cải tạo bể lắng đứng BTCT hiện có tại NMN TP Hưng Yên thành bể lắng Lamella. | 2.000 | 84 Đã ký hợp đồng thi công tháng 12/2025. TMĐT DA: 1.583triệu đ | 1.499 |
| 4 | Nâng công suất TBA Trạm bơm nước thô Sông Luộc hiện có là 180KVA lên thành TBA 320KVA <i>- Lý do: Do hiện nay CS TBA đang ở trạng thái tới hạn, chỉ bơm được 2 máy bơm chìm công suất 55KW/1 máy. Khi cần tăng lưu lượng nước thô cần thiết phải bơm 3 máy bơm công suất 55kw, khi đó trạm biến áp và đường dây hạ thế không đáp ứng được. Vậy cần thiết phải nâng công suất TBA và đường dây hạ thế từ TBA cấp vào tủ điện..</i> | 1.130 | 460 <i>- Bổ sung nâng CS TBA ở NMN Tiên Lữ và TBA ở NMN Ân Thi để đảm bảo nguồn điện cấp cho SX. - Gộp chung cả 03 hạng mục nâng CS 03 TBA vào 01 Dự án. TMĐT là:</i> | 1.523 |
| - | Nâng công suất TBA 50KVA tại NMN Tiên Lữ bằng TBA 180 KVA (Tận dụng TBA tháo dỡ ở Sông Luộc để lắp đặt, đảm bảo công suất điện cho NMN Tiên Lữ, đảm bảo an toàn cấp nước...) | Bổ sung | 1.983 triệu đ (TBA Sông Luộc: 854triệu đ, TBA Tiên Lữ: 357triệu đ, | |

| TT | TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN | KẾ HOẠCH NĂM 2025 | THỰC HIỆN NĂM 2025 | CHUYỂN SANG 2026 |
|-----------|--|-------------------|---|------------------|
| - | Nâng công suất TBA 100KVA tại NMN Ân Thi bằng TBA 320 KVA (Bổ sung để kịp thời đảm bảo công suất điện bơm cấp nước cho các khách hàng đang trên đà phát triển, đảm bảo an toàn cấp nước) | Bổ sung | TBA Ân Thi: 772 triệu đ. - Công ty đã ký hợp đồng với nhà thầu thi công. | |
| 5 | Tư vấn lập thiết kế, dự toán: Dự án đầu tư xây dựng bổ sung tuyến ống nước thô từ Sông Luộc về Hồ sơ lắng, dự kiến ống HDPE – D560, L=2.900m để Công ty có kế hoạch sớm chuẩn bị triển khai thi công tuyến ống vào đầu năm 2026,... | 500 | 0 | 500 |
| 6 | Tư vấn lập dự án đầu tư nâng công suất Hệ thống cấp nước Thành phố Hưng Yên Giai đoạn I đến năm 2030 là: 30.000m ³ /ng.đ; Giai đoạn II đến năm 2035 là: 45.000m ³ /ng.đ; Khảo sát thiết kế, lập dự toán đầu tư xây dựng hoàn thiện khu xử lý NMN ODA Phương Chiểu (Hiện trạng khu xử lý của Nhà máy nhà thầu Phần Lan trước đây đang thi công dở dang, mới chỉ xong phần xây dựng, ...). | 500 | 0 | 500 |
| 7 | Bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị, đường ống công nghệ; thay thế một số tuyến ống thép, gang cũ đã sử dụng lâu ngày hay bị thủng chảy gây thất thoát nước sạch. | 3.000 | 2.787 | 0 |
| II | Hệ thống cấp nước Phùng Hưng, Ân Thi. | 39.359 | 22.848 | 15.437 |
| 1 | Đầu tư xây dựng bể chứa nước sạch bằng thép 2.000m ³ tại NMN Phùng Hưng. <i>Lý do:</i> - Hiện tại nhà máy có 01 bể chứa dung tích 500m ³ - Việc đầu tư xây dựng phù hợp với đề xuất dự án đầu tư nâng công suất HTCN Phùng Hưng – Ân Thi giai đoạn I, đợt I. | 7.900 | 5.443 | 12.565 |
| 2 | Đầu tư xây dựng cụm xử lý nước sạch bằng thép công suất 3.000m ³ /ngđ tại NMN Phùng Hưng. | 3.834 | - Gộp 04 công trình thành 01 Dự án: Đầu tư xây dựng cụm xử lý CS 3.000m ³ /ng.đ và bể chứa nước sạch 2.000m ³ tại NMN Phùng Hưng; Bể chứa nước sạch 700m ³ và cải tạo TB cấp II tại NMN Ân Thi. TMĐT dự án: 18.918 triệu đ | |
| 3 | Đầu tư xây dựng bể chứa nước sạch bằng BTCT 700m ³ tại NMN Ân Thi. | 3.050 | | |
| 4 | Cải tạo trạm bơm cấp II Nhà máy nước Ân Thi CS từ 5.000m ³ /ng.đ lên 10.000m ³ /ng.đ – | 4.180 | | |

| TT | TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN | KẾ HOẠCH NĂM 2025 | THỰC HIỆN NĂM 2025 | CHUYỂN SANG 2026 |
|------------|--|-------------------|---|---|
| | 15.000m ³ /ng.đ | | <i>-Nhà thầu đang thi công</i> | |
| 5 | Cải tạo bể lắng đứng BTCT hiện có tại NMN Phùng Hưng thành bể lắng Lamella. | 2.000 | 0 | 2.000 |
| 6 | Đầu tư xây dựng đường dây 35KV và Trạm biến áp 250KVA cấp điện cho Trạm bơm nước thô sông Hồng – NMN Phùng Hưng. (Công ty đã ký HĐ với nhà thầu thi công tháng 4/2025. Do điều kiện GPMB thi công ngoài bãi sông Hồng phải chờ xin được cấp phép thi công của UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và MT...) | 1.995 | 1.623 | 372 |
| 7 | Tư vấn lập dự án đầu tư nâng công suất Hệ thống cấp nước Phùng Hưng – Ân Thi giai đoạn I đến năm 2030: 25.000m ³ /ngđ; Giai đoạn II đến năm 2035: 45.000m ³ /ngđ; | 500 | 0 | 500 |
| 8 | Đầu tư xây dựng tuyến ống nước sạch từ Nghĩa Dân đến NMN Ân Thi (đoạn từ cọc B276-B360): Ống DN500- HDPE; L= 3.200m, để bổ sung nước sạch từ NMN Phùng Hưng về NMN Ân Thi. | 15.900 | 15.782 | <i>Đã hoàn thành</i> |
| III | Các nội dung khác. | 9.000 | 1.417 | 2.300 |
| 1 | Mua xe ô tô con 07 chỗ để phục vụ sản xuất của Công ty,... | 1.500 | 1.417 | <i>(Đã thực hiện)</i> |
| 2 | Lắp đặt thiết bị Datalogger tại các trạm bơm nước thô, nước sạch | 300 | 0 | 0 |
| 3 | Triển khai Hệ thống ứng dụng văn phòng điện tử (eOFFICE) của Công ty. | 600 | 0 | 0 |
| 4 | Lắp đặt hệ thống Quan trắc nước thô Sông Hồng và Sông Luộc | 1.000 | 0 | 1.000 |
| 5 | Kiểm định và thay thế đồng hồ hộ gia đình đã đến hạn kiểm định (Dự kiến khoảng 2.000 đồng hồ D15) | 1.300 | 0 | 1.300 |
| 6 | Lắp đặt cụm đồng hồ, Smeter-đọc số tự động hộ gia đình (dự kiến lắp tại khu vực Vương, Dị Chế, Hải Triều: 2.000 ĐH -D15) | 4.000 | 0 | 0 |
| 7 | Công tác đào tạo | 300 | <i>Trong năm Công ty đã gửi 16 CBCNV đi học lớp Cao đẳng nghề CTN</i> | <i>Học tại Công ty và tại Trường cao đẳng nghề...</i> |
| | Tổng cộng: (I+II+III) | 66.138 | 37.135 | 21.759 |

III. Đánh giá kết quả đầu tư xây dựng năm 2025

- Năm 2025 Công ty còn gặp khó khăn về nguồn vốn, bên cạnh đó Công ty phải thực hiện việc tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà thầu các gói thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu Quốc Gia, cần phải tổ chức các bước trong quá trình lựa chọn nhà thầu đảm bảo theo quy định của Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15; Mặt khác việc giải phóng mặt bằng thi công công trình còn gặp nhiều khó khăn vướng mắc như: Thủ tục xin phép thi công đường ống cấp nước qua nhiều cơ quan, địa phương, các cấp chính quyền. Tuyến ống đi qua kênh mương thủy lợi, hè đường Quốc lộ, ruộng của dân,... Một số người dân còn gây khó khăn cho việc GPMB thi công các tuyến ống,...; Thủ tục xin phép thi công tuyến đường dây và trạm biến áp của NMN Phùng Hưng ngoài bãi Sông Hồng phải được thỏa thuận cấp phép của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, UBND tỉnh Hưng Yên,... Song được sự quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo của Chủ tịch HĐQT, các thành viên HĐQT; Sự quyết tâm của Ban điều hành, Ban QLDA cùng toàn thể các phòng ban chuyên môn Công ty, nên Công ty đã tổ chức lựa chọn được các nhà thầu, ký hợp đồng triển khai thi công các công trình đảm bảo theo quy định; Thực hiện tốt việc Giải phóng mặt bằng thi công tuyến ống,... Kết quả năm 2025 Công ty đã triển khai đầu tư xây dựng hoàn thành được một số công trình dự án cần thiết, góp phần phát triển sản xuất kinh doanh, đảm bảo an toàn cấp nước phục vụ các Quý khách hàng của Công ty.

- Kết quả thực hiện đầu tư xây dựng như sau:

- + Theo kế hoạch giá trị đầu tư xây dựng năm 2025 là: 66.138 triệu đồng.
- + Giá trị thực hiện đầu tư xây dựng năm 2025 là: 37.135 triệu đồng.
- + Giá trị đầu tư xây dựng năm 2025 chuyển sang năm 2026 là: 21.759 triệu đồng.

B. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂM 2026.

I. Đánh giá tình hình chung.

1. Hệ thống cấp nước thành phố Hưng Yên (Nhà máy nước Phố Hiến 1, Nhà máy nước Phố Hiến 2, Nhà máy nước Tiên Lữ)

- Năm 2026: Căn cứ tình hình thực tế về việc di chuyển Nhà máy nước Phố Hiến 1 (Tại số 03, đường Tô Hiệu, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên) về Nhà máy nước Phố Hiến 2 (Tại Thôn Phương Thông, xã Tân Hưng, tỉnh Hưng Yên) theo chỉ đạo của UBND tỉnh Hưng Yên chưa thể thực hiện ngay được vì cần phải đầu tư xây dựng hoàn thành Nhà máy nước Phố Hiến 2,... thì mới di chuyển được (Đảm bảo an toàn cấp nước). Do vậy, năm 2026 việc cung cấp nước sạch cho Thành phố Hưng Yên cũ và vùng phụ cận vẫn phải cấp nước từ Nhà máy nước Phố Hiến 1; Đồng thời tại Nhà máy nước Phố Hiến 2, Công ty sẽ đầu tư xây dựng tiếp một số công trình trước đây Nhà thầu Phần Lan đang thi công dở dang của dự án ODA như: Hoàn thiện cụm xử lý nước sạch công suất 10.000m³/ng.đ; Triển khai Trạm bơm nước sạch và nâng CS đạt khoảng 48.000m³/ng.đ (Riêng phần công nghệ máy bơm sẽ lắp đặt phù hợp dần theo công suất giai đoạn cấp nước...), Bể chứa nước sạch dung tích 3.000m³, Các công trình phụ trợ, đường ống kỹ thuật, thoát nước,...

- Dự kiến năm 2027: Trong khi chờ được đền bù Nhà máy nước Phố Hiến 1 để có kinh phí xây dựng bù công suất tại Nhà máy nước Phố Hiến 2, Công ty sẽ hoàn thiện một số công trình ở Nhà máy nước Phố Hiến 2 và vận hành cấp nước song song 02 Nhà máy là Nhà máy nước Phố Hiến 1 và Nhà máy nước Phố Hiến 2; Đồng thời chuẩn bị đầu tư xây dựng hoàn thiện nâng công suất Nhà máy nước Phố Hiến 2 Giai đoạn I đến năm 2030 đạt 48.000m³/ng.đ theo như nội dung dự thảo báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự

án “Nâng công suất Nhà máy nước Phố Hiến 2 công suất 90.000m³/ngày.đêm, giai đoạn 1 đến năm 2030 đạt 48.000m³/ngày.đêm” do đơn vị Tư vấn lập. Trước mắt chuẩn bị hoàn thiện Giai đoạn 1A đạt công suất 29.000m³/ngày.đêm (Đầu tư xây dựng thêm 01 cụm xử lý nước sạch công suất 19.000m³/ng.đ,...)

- Khi được đền bù về việc di chuyển Nhà máy nước Phố Hiến 1 thì Công ty sẽ có kinh phí tập trung hoàn thiện xây dựng Nhà máy nước Phố Hiến 2,...kịp thời di dời Nhà máy nước Phố Hiến 1 và vận hành cấp nước tại Nhà máy nước Phố Hiến 2 được chủ động, kịp thời...đảm bảo an toàn cấp nước cho nhân dân.

2. Hệ thống cấp nước Phùng Hưng – Ân Thi (Nhà máy nước Khoái Châu, Nhà máy nước Ân Thi)

- Căn cứ dự thảo báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án “Nâng công suất NMN Khoái Châu (Trước đây là NMN Phùng Hưng) công suất 90.000m³/ngày.đêm, giai đoạn 1 đến năm 2030 đạt 30.000m³/ngày.đêm” do đơn vị Tư vấn lập.

- Năm 2026, Công ty dự kiến công suất cấp nước Nhà máy nước Khoái Châu đạt khoảng 20.000m³/ngày.đêm.

II. Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2026.

Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2026 của Công ty như sau:

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂM 2026

Triệu đồng

| TT | TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN | GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ NĂM 2026 | GHI CHÚ |
|----------|---|-------------------------|--|
| I | Hệ thống cấp nước Thành phố Hưng Yên (Nay là Nhà máy nước Phố Hiến 1, Nhà máy nước Phố Hiến 2, Nhà máy nước Tiên Lữ) | 57.182 | |
| 1 | Tư vấn lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, Quy hoạch tổng mặt bằng, báo cáo nghiên cứu khả thi dự án “Nâng công suất Nhà máy nước Phố Hiến 2 (Trước đây là Nhà máy nước thành phố Hưng Yên 2) công suất 90.000m ³ /ng.đ; Giai đoạn 1 đến năm 2030: 48.000m ³ /ng.đ (Địa điểm: Thôn Phương Thông, xã Tân Hưng, tỉnh Hưng Yên) | 800 | Công việc chuyển tiếp năm 2025. Làm cơ sở để trình UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư, xin cấp giấy phép khai thác nước,... |
| 2 | Nâng công suất TBA trạm bơm nước thô sông Luộc hiện có 180KVA lên 320 KVA; Nâng công suất TBA 50KVA tại NMN Tiên Lữ lên 180KVA (tận dụng TBA 180KVA tháo dỡ tại sông Luộc); Nâng công suất TBA 100KVA tại NMN Ân Thi lên 320 KVA. | 1.523 | Công trình chuyển tiếp từ năm 2025. |
| 3 | Cải tạo bể lắng đứng thành bể lắng Lamella Nhà máy nước Phố Hiến 1. | 1.499 | Công trình chuyển tiếp từ năm 2025. |
| 4 | Đầu tư xây dựng tuyến ống nước sạch từ NMN Phố Hiến 2 về NMN Phố Hiến 1 (trước mắt sử dụng làm tuyến ống | 16.950 | |

| TT | TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN | GIÁ TRỊ ĐÀU TƯ NĂM 2026 | GHI CHÚ |
|-----|--|-------------------------|-----------------------------------|
| | <p>nước thô để bổ sung nước về nhà máy nước Phố Hiến 1). Sử dụng ống DN500mm – HDPE, L=3.000m.</p> <p><i>Lý do: Ống nước sạch này sẽ là đường ống nước chính để cấp về phường Phố Hiến và vùng lân cận. Hiện tại tuyến ống nước thô Gang DN400 chỉ vận chuyển nước thô từ Hồ sơ lắng tại NMN Phố Hiến 2 về NMN Phố Hiến 1 đạt lưu lượng Max là 17.000m³/ng.đ, không đảm bảo an toàn cấp nước,...</i></p> | | |
| 5 | Lắp đặt tuyến ống cấp nước HDPE D280 - L=1.200m cấp cho khu Đại học Phố Hiến đoạn từ đường ADB (HY3) đến đường trục Bắc Nam khu Đại học Phố Hiến. | 1.990 | |
| 6 | <p>Lắp đặt tuyến ống cấp nước HDPE D280 - L=1.190m từ đường trục Bắc Nam khu Đại học Phố Hiến đến Dự án Nhà ở xã hội phường Phố Hiến</p> <p><i>Lý do: Kịp thời cấp nước cho khu nhà ở xã hội phường Phố Hiến (chủ đầu tư Công ty CP Vinhomes) theo chỉ đạo của UBND tỉnh Hưng Yên tại văn bản số 3440/UBND-KT1 ngày 03/12/2025, đồng thời cấp nước cho khu đô thị Đại học Phố Hiến.</i></p> | 1.960 | |
| 7 | <p>Đầu tư xây dựng tuyến ống nước thô đoạn từ trạm bơm nước thô sông Luộc đến hồ sơ lắng NMN Phố Hiến 2, sử dụng ống DN560 – HDPE, L=2.940m để bổ sung nước thô cho nhà máy nước Phố Hiến 2 (Phân làm 02 đoạn tuyến ống để phù hợp nguồn vốn và GPMB, xin phép thi công ống qua đê,...)</p> <p><i>Lý do: Nâng công suất cung cấp nước thô từ 18.000 m³/ngđ lên 48.000 m³/ngđ, tăng công suất cấp nước cho phường Phố Hiến và các phường xã lân cận, ... đang trên đà phát triển.</i></p> | 12.000 | |
| 7.1 | Tư vấn khảo sát, lập Báo cáo KTKT, tổ chức lựa chọn nhà thầu...: Dự án đầu tư xây dựng tuyến ống nước thô đoạn từ trạm bơm nước thô sông Luộc đến bờ sông Lê Như Hồ (đoạn ống thép qua sông) sử dụng ống DN560mm – HDPE, L=1.410m để bổ sung nước thô về hồ sơ lắng. | 500 | Phần thi công thực hiện năm 2027. |
| 7.2 | Đầu tư xây dựng tuyến ống nước thô đoạn từ bờ sông Lê Như Hồ (đoạn ống thép qua sông) đến Hồ sơ lắng – NMN Phố Hiến 2, sử dụng ống DN560mm – HDPE, L=1.530m để bổ sung nước thô về hồ sơ lắng. | 11.500 | |
| 8 | Đầu tư xây dựng hoàn thiện cụm xử lý nước sạch BTCT công suất 10.000m ³ /ng.đ, Nhà hóa chất tại Nhà máy nước Phố Hiến 2. | 15.460 | |

| TT | TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN | GIÁ TRỊ ĐÀU TƯ NĂM 2026 | GHI CHÚ |
|-----------|---|-------------------------|--|
| 9 | Tư vấn khảo sát, lập Báo cáo KTKT, tổ chức lựa chọn nhà thầu...: Dự án đầu tư xây dựng hoàn thiện Trạm bơm nước sạch, Bể chứa BTCT 3.000m ³ , đường ống kỹ thuật, thoát nước,...tại NMN Phố Hiến 2. | 500 | <i>Phần thi công thực hiện năm 2027.</i> |
| 10 | Đầu tư xây dựng hệ thống ép bùn tại NMN Phố Hiến 1 | 3.000 | |
| 11 | Bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị, đường ống công nghệ; thay thế một số tuyến ống thép, gang cũ đã sử dụng lâu ngày hay bị thủng chảy gây thất thoát nước sạch,... | 1.500 | |
| II | Hệ thống cấp nước Phùng Hưng – Ân Thi. (Nay là Nhà máy nước Khoái Châu, Nhà máy nước Ân Thi) | 35.507 | |
| 1 | Tư vấn lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, Quy hoạch tổng mặt bằng, báo cáo nghiên cứu khả thi dự án “ Nâng công suất Nhà máy nước Khoái Châu (Trước đây là Nhà máy nước Phùng Hưng) công suất 90.000m ³ /ng.đ; Giai đoạn 1 đến năm 2030 đạt 30.000m ³ /ng.đ (Địa điểm: Xã Khoái Châu, xã Chí Minh, tỉnh Hưng Yên) | 800 | <i>Công việc chuyển tiếp năm 2025. Làm cơ sở để trình UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư, xin cấp giấy phép khai thác nước,..</i> |
| 2 | Đầu tư xây dựng cụm xử lý nước sạch CS 3.000m ³ /ng.đ và bể chứa nước sạch 2.000m ³ tại NMN Phùng Hưng; Bể chứa nước sạch 700m ³ và cải tạo trạm bơm cấp II tại NMN Ân Thi. | 12.565 | <i>Công trình chuyển tiếp từ năm 2025. Đã hoàn thành cụm xử lý.</i> |
| 3 | Đầu tư xây dựng đường dây 35KV và Trạm biến áp 250KVA cấp điện cho Trạm bơm nước thô sông Hồng – NMN Phùng Hưng. | 372 | <i>Công trình chuyển tiếp từ năm 2025.</i> |
| 4 | Cải tạo bể lắng đứng BTCT hiện có tại NMN Phùng Hưng (nay là NMN Khoái Châu) thành bể lắng Lamella. <i>Lý do:- Bể lắng đứng BTCT hiện có của NMN Phùng Hưng theo thiết kế công suất 3.000 m³/ngđ, Hiện tại Công ty đã vận hành công suất khoảng 6.000m³/ngđ do vậy nước sau lắng độ đục còn cao, chu kỳ rửa bể lọc ngắn....làm tăng thất thoát nước thô... - Cải tạo bể lắng đứng hiện có thành bể lắng lamella, góp phần ổn định chất lượng nước và tăng công suất lọc, dự kiến CS bể lắng khi hoàn thành đạt 15.000m³/ng.đ.</i> | 3.000 | |
| 5 | Đầu tư xây dựng 03 bể lọc trọng lực tự rửa bằng thép công suất mỗi bể 3.000m ³ /ng.đ (lấy nước sau bể lắng BTCT mới cải tạo) tại NMN Khoái Châu để tăng công suất cấp nước cấp cho các Khu công nghiệp. <i>Lý do: Sau khi bổ sung 03 bể lọc trọng lực tự rửa bằng</i> | 4.600 | <i>Vị trí lắp đặt dự kiến có thể tại vị trí cụm xử lý của OWATER sau khi hết hạn</i> |

| TT | TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN | GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ NĂM 2026 | GHI CHÚ |
|------------|--|-------------------------|--|
| | <i>thép CS mỗi bể 3.000m³/ng.đ. CS xử lý của Nhà máy sẽ đạt 21.000 m³/ng.đ, đảm bảo an toàn cấp nước cho nhân dân, các khu cụm công nghiệp...đang trên đà phát triển.</i> | | <i>HD bán nước sạch cho Công ty...(Phù hợp mặt bằng).</i> |
| 6 | Cải tạo, bổ sung trạm bơm trung chuyển nước thô tại hồ sơ lắng CS 20.000m ³ /ng.đ: Xây nhà điều khiển trạm bơm trên tầng 2 trạm bơm trung chuyển hiện có; Xây dựng nhà trạm bơm mới phía sau trạm bơm chìm hiện có, Lắp đặt máy bơm, đường ống công nghệ, tủ điện,... <i>Lý do: - Hiện nay đang vận hành trạm bơm chìm đạt CS khoảng 10.000m³/ng.đ. - Cần thiết phải xây dựng bổ sung trạm bơm ly tâm trực ngang CS 20.000m³/ng.đ ở phía sau TB hiện có. Khi đó CS bơm đạt 30.000m³/ng.đ, đảm bảo an toàn cấp nước...</i> | 4.270 | |
| 7 | Xây dựng bổ sung trạm bơm nước thô sông Hồng CS 20.000m ³ /ng.đ (Xây dựng phía sau trạm bơm chìm, đảm bảo vận hành an toàn cấp nước...) <i>Lý do: - Hiện tại trạm bơm chìm nước thô sông hồng CS đạt khoảng 10.000m³/ng.đ. - Cần thiết phải bổ sung trạm bơm nước thô sông Hồng CS 20.000m³/ng.đ, lắp đặt phía sau TB chìm hiện có, ...là phù hợp thực tế, khi đó CS bơm nước thô đạt tổng là 30.000m³/ng.đ (Trong khi chờ xin được UBND tỉnh cấp đất để xây dựng TB nước thô sông Hồng số 2)</i> | 4.800 | |
| 8 | Lắp đặt bổ sung ống qua đê Sông Hồng để vận chuyển nước thô về khu xử lý NMN Khoái Châu đảm bảo đạt công suất 90.000m ³ /ng.đ; Giai đoạn 1 đến năm 2030 đạt 30.000m ³ /ng.đ. <i>Lý do:- Hiện nay ống qua đê sông Hồng sử dụng 02 ống gang DN250, công suất vận hành MAX đạt khoảng 12.000m³/ng.đ (Vận tốc đường ống lớn, ...) - Cần thiết phải lắp đặt bổ sung ống qua đê là phù hợp, đảm bảo an toàn tuyến ống...</i> | 1.100 | <i>Phải xin phép Bộ Nông nghiệp và Môi trường, UBND tỉnh,...</i> |
| 9 | Đầu tư xây dựng hệ thống ép bùn tại NMN Khoái Châu | 4.000 | |
| III | Các nội dung khác. | 3.500 | |
| 1 | Lắp đặt hệ thống Quan trắc nước thô Sông Hồng và Sông Luộc | 2.000 | |
| 2 | Kiểm định và thay thế đồng hồ hộ gia đình đã đến hạn kiểm định (Dự kiến khoảng 2.000 đồng hồ D15) | 1.100 | |
| 3 | Mua sắm ô tô tải 1,5 tấn để vận chuyển máy móc thiết bị, vật tư,.. phục vụ công tác lắp đặt, sửa chữa.... | 400 | |
| | Tổng cộng: (I+II+III) | 96.189 | |

Ghi chú:

- Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2026 là: **96.189.000.000 đồng** (Trong đó giá trị chuyển tiếp từ năm 2025 sang năm 2026 là: **21.759.000.000 đồng**).

- Căn cứ tình hình thực tế sản xuất phục vụ cấp nước, việc GPMB xin phép thi công lắp đặt tuyến ống,... và việc bố trí nguồn vốn thực hiện đầu tư xây dựng của Công ty. Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2026 có thể được điều chỉnh sao cho phù hợp với thực tế và đảm bảo yêu cầu an toàn cấp nước phục vụ các Quý khách hàng của Công ty.

III. Nguồn vốn đầu tư xây dựng.

Vốn tự có của Công ty.

Vốn vay thương mại.

Vốn huy động hợp pháp khác

C. CÁC NỘI DUNG KHÁC

Trong quá trình thực hiện dự án đầu tư xây dựng các hạng mục công trình, tùy theo tình hình thực tế phát triển sản xuất cung cấp nước sạch tới các Quý khách hàng, đảm bảo an toàn cấp nước. Công ty có thể điều chỉnh giá trị đầu tư các hạng mục công trình, tiến độ thực hiện các dự án,... sao cho phù hợp với tình hình sản xuất phục vụ cấp nước của Công ty và nhu cầu sử dụng nước sạch của các hộ tiêu thụ.

Ban điều hành Công ty trân trọng báo cáo và kính mong tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, giúp đỡ của Hội đồng quản trị, Chủ tịch HĐQT Công ty; Sự đoàn kết thống nhất cao của Ban điều hành cùng toàn thể Cổ đông, cán bộ CNV Công ty. Góp phần vào việc thực hiện hoàn thành tốt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2026 của Công ty, đảm bảo phát triển sản xuất, an toàn cấp nước phục vụ nhân dân, các cơ quan, doanh nghiệp, các khu cụm công nghiệp đang trên đà phát triển, từng bước không ngừng cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của toàn thể Cổ đông, CBCNV Công ty.

Ban điều hành Công ty cổ phần nước sạch Hưng Yên xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Ban GD Công ty;
- Lưu: Hồ sơ ĐHĐCĐ 2026.

TM. BAN GIÁM ĐỐC
GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Mai Hoa